

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN FINTECH TẠI VIỆT NAM HIỆN NAY

● LỮ THỊ THANH THÚY

TÓM TẮT:

Fintech (công nghệ tài chính) giờ đây đã trở thành từ khóa “hot” trong giới tài chính thế giới. Không chỉ nâng cao khả năng tiếp cận tài chính, mà công nghệ này còn đem lại những ứng dụng sáng tạo và phát triển phương thức kinh doanh mới. Đặc biệt, năm 2021 và nửa đầu năm 2022 là 2 năm bứt phá của Fintech tại Việt Nam, với sự xuất hiện của hơn 200 công ty Fintech hoạt động khá đầy đủ trên hầu hết tất cả các lĩnh vực dịch vụ tài chính. Tuy nhiên, trước xu hướng phát triển mạnh mẽ của Fintech, bên cạnh những thuận lợi, Fintech Việt Nam phải đối diện với không ít thách thức, khó khăn. Chính vì vậy, bài nghiên cứu phân tích thực trạng phát triển Fintech tại Việt Nam hiện nay chỉ ra những khó khăn khi ứng dụng Fintech vào thị trường Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm phát triển Fintech tại Việt Nam trong thời gian tới.

Từ khóa: Fintech, công nghệ tài chính, thanh toán điện tử, ví điện tử, kinh tế số.

1. Đặt vấn đề

Fintech được viết tắt của từ Financial Technology, nghĩa là “Công nghệ trong ngành Tài chính”. Theo Dorfleitner và cộng sự (2017), Fintech biểu thị các công ty hoặc đại diện của nó cung cấp các dịch vụ tài chính kết hợp với các công nghệ hiện đại và sáng tạo. Đây là phương thức sử dụng Internet, nền tảng công nghệ Big Data (dữ liệu lớn), các phần mềm mã nguồn mở, phương tiện di động,... Phương thức này giúp nâng cao hiệu quả hoạt động trong ngành Tài chính, cũng như loại bỏ các khâu trung gian; góp phần giảm chi phí dịch vụ; hỗ trợ phân tích, kiểm soát dữ liệu một cách khoa học, nhanh chóng và chính xác.

Theo FSB (2017), các hoạt động của Fintech được chia thành 5 loại dịch vụ tài chính, gồm:

thanh toán và thanh toán bù trừ; nhận tiền gửi, cho vay và huy động vốn tài trợ; bảo hiểm; quản lý đầu tư; và các dịch vụ hỗ trợ thị trường. Với đặc điểm tối ưu của Fintech, cùng sự bùng nổ khoa học công nghệ trong thời đại 4.0, việc ứng dụng Fintech vào hoạt động kinh doanh sẽ làm tăng sức cạnh tranh của các công ty tài chính và phát triển nền kinh tế. Vì vậy, Fintech là phương thức tất yếu mà ngành Tài chính trên thế giới và tại Việt Nam hướng tới.

2. Thực trạng công nghệ tài chính - Fintech tại Việt Nam hiện nay

Công nghệ tài chính hay Fintech đã mang đến một cơ hội tuyệt vời để củng cố thêm vào mục tiêu phát triển của ngành Tài chính tại Việt Nam trong bối cảnh hiện nay. Fintech đang dần làm thay đổi cách con người giao tiếp với hệ thống tài

chính truyền thống. Nhiều sản phẩm Fintech đã được ra đời và tạo ra sự hứng thú của người dùng, như: cách chi tiêu, mua sắm, cách gửi tiền, vay và cho vay tiền, cũng như đầu tư tiền của mình,... Việt Nam là nền kinh tế năng động, hiện đang đứng trong top đầu của các nước tăng trưởng nhanh nhất thế giới, với tốc độ tăng trưởng bình quân trên 6%. Việt Nam có dân số trên 98 triệu người, trong đó phần lớn là độ tuổi dưới 35 tuổi, dân số trẻ. Người Việt Nam tiếp cận cái mới rất nhanh, nhất là sử dụng phương tiện công nghệ thông tin. Bên cạnh đó, thương mại điện tử của Việt Nam được dự báo tăng trưởng bình quân 43%/năm trong giai đoạn 2020 - 2025, với gần 40 triệu lượt người mua bán online.

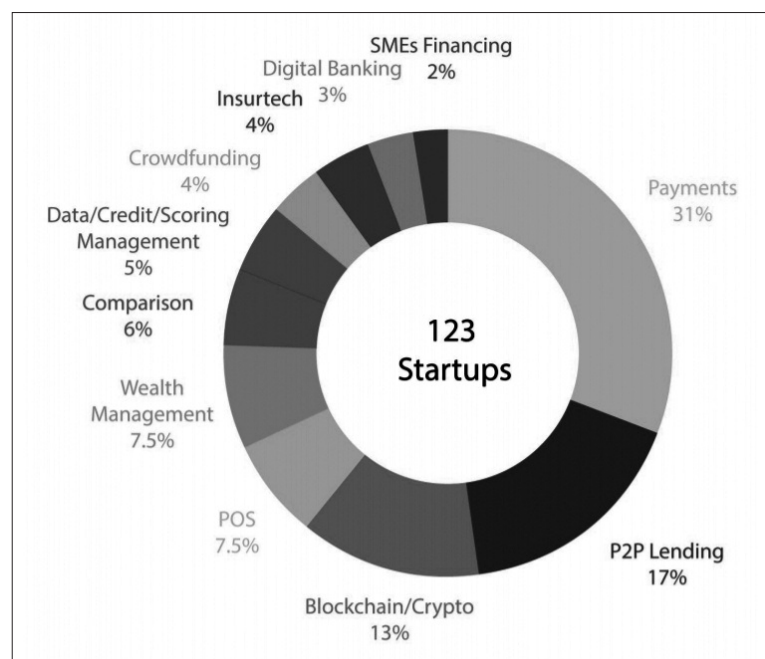
Theo khảo sát của Viện Nghiên cứu phát triển Công nghệ ngân hàng thuộc Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh (VNUHCM-IBT), hiện có hơn 154 công ty hoạt động trong lĩnh vực Fintech tại Việt Nam. Trong đó, 37 công ty hoạt động trong mảng thanh toán, 25 công ty hoạt động trong lĩnh vực cho vay, 22 công ty làm về Blockchain, Crypto & Remittance. Do hầu hết các công ty Fintech là startup, nên việc hình thành các Fintech quy mô lớn khó khăn, dù có vốn nước ngoài. Có đến 70% công ty Fintech ở Việt Nam là các công ty khởi nghiệp có vốn đầu tư đến từ các quốc gia phát triển như Nhật Bản, Mỹ, Canada, Australia,... và các quốc gia lân cận như Trung Quốc, Singapore, Malaysia. Như vậy, tương lai phát triển của Fintech nhiều triển vọng, nhưng cũng nhiều thách thức.

Sự xuất hiện của Fintech giống như kẻ phá bĩnh "disruptor" trong lĩnh vực kinh tế tài chính, nhưng đến nay lại được xem như là sự đổi mới sáng tạo và chuyển đổi tất yếu. Với Fintech, nhiều mô hình và sản phẩm tài chính số hóa đã xuất hiện như: ví điện tử (Mobile wallet), chuyển tiền ngang hàng (Peer-To-Peer transfer), thanh toán di động (Mobile payment), ngân hàng di động (Mobile banking), cho vay ngang hàng (Peer-To-Peer lending), huy động vốn cộng đồng (Equity-based crowdfunding), ngân

hàng chuỗi khối (Blockchain banking) và ngân hàng số (Digital banking). Mô hình kinh doanh của Fintech Việt Nam cho thấy xu hướng chủ yếu là hợp tác với các ngân hàng (tới 72%). Fintech đã góp phần thúc đẩy tốt việc phát triển thanh toán không dùng tiền mặt qua Internet Banking, Mobile Banking,... đóng góp lớn vào việc giảm tỷ lệ tiền mặt trong lưu thông. Ngoài ra, Fintech còn thúc đẩy thay đổi diện mạo mới cho các ngân hàng, là cơ sở để phát triển mô hình ngân hàng số, gia tăng kênh tiếp cận tài chính cho người Việt bằng công nghệ số.

Dù mới ra đời gần đây, nhưng số lượng công ty Fintech đang phát triển mạnh mẽ. Trong đó, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt vẫn là phân khúc thống trị, chiếm 31% số lượng các công ty Fintech. Hiện có 39 công ty Fintech hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ thanh toán. Trong đó, 5 ví điện tử lớn nhất là: MoMo, Payoo, Moca, Zalo Pay và Viettel Pay có số lượng người sử dụng hơn 4 triệu người, toàn bộ hệ thống xử lý lên tới 214,6 triệu món giao dịch với số tiền trên 91.000 tỷ đồng. Bên cạnh đó, trong lĩnh vực cho vay ngang hàng (P2P lending) có hơn 40 công ty Fintech hoạt động, cung cấp sản phẩm cho vay nhanh. (Hình 1)

Hình 1: Số lượng các công ty hoạt động trong lĩnh vực Fintech



Nguồn: Báo cáo của Fintechnews, 2021

Đầu tư vào các công ty công nghệ tài chính (Fintech) đang là xu hướng phát triển. Hàng loạt thương hiệu như MFast, VNPay, Toss,... mở rộng việc kinh doanh tại thị trường Việt Nam và khu vực Đông Nam Á với những con số triệu USD được rót vào các Fintech. Trong đó, Fintech VN LIFE bao gồm một hệ sinh thái công nghệ, thương mại, dịch vụ và thanh toán với nhiều công ty thành viên như VN PAY, VN Travel, Mytour, Teko, Phong Vũ, Sapo, POS365, iCheck, VN Invoice,... cùng một số công ty tại Singapore, Myanmar và Campuchia. Mặc dù bản thân VN PAY không hoạt động giống như ví điện tử, nhưng VN PAY-QR đã vượt qua hầu hết các đối thủ cạnh tranh trong ngành thanh toán kỹ thuật số, cạnh tranh người dùng và người bán với các ví như MoMo hay Moca. Trước đó, VN PAY từng được Google, Temasek và Bain & Company công nhận là kỳ lân công nghệ thứ hai của Việt Nam, sau VNG.

Nhìn chung, Fintech Việt Nam đã có những bước phát triển đáng chú ý nhưng vẫn còn khá "thô sơ" khi so sánh với một số quốc gia láng giềng như Singapore. Bên cạnh đó, nhiều phân khúc vẫn có ít startup tham gia, hoạt động kinh doanh như quản lý đầu tư, quản lý tín dụng, chấm điểm tín dụng và huy động vốn cộng đồng. Do vậy, các ngân hàng thương mại Việt Nam sẽ là đối tác quan trọng thúc đẩy các startup trong lĩnh vực Fintech phát triển thời gian tới.

3. Những khó khăn khi ứng dụng Fintech tại Việt Nam hiện nay

Mặc dù Fintech đóng vai trò vô cùng quan trọng trong sự phục hồi và phát triển kinh tế Việt Nam hiện nay. Nhưng khi ứng dụng tại Việt Nam vẫn gặp rất nhiều khó khăn, cụ thể như:

Thứ nhất, Fintech đang đối mặt với nhiều rủi ro về an toàn thông tin do phát triển nhanh và nóng. Việc đảm bảo hạ tầng, vận hành an toàn và bảo mật thông tin dễ bị bỏ ngỏ. Mặc dù có nguồn lao động trẻ, lại nhạy bén khi tiếp cận với lĩnh vực mới nhưng với nền kinh tế chưa thực sự phát triển nên cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin vẫn còn yếu. Do đó, vẫn chưa thể đáp ứng được yêu cầu của nền tảng công nghệ hiện đại, đặc biệt là công nghệ bảo mật. Thêm vào đó, người dùng chưa nắm rõ cách thức bảo mật thông tin cá nhân,

như: họ tên, số chứng minh nhân dân, căn cước công dân, hộ chiếu, địa chỉ, ngày tháng năm sinh, số tài khoản,...

Thứ hai, khuôn khổ pháp lý vẫn còn sơ khai, hạ tầng công nghệ chưa được phát triển rộng,... cũng là một trong những rào cản đối với Fintech. Một số đề án mang tính vĩ mô, chưa đi vào thực tiễn; pháp lý về thanh toán vẫn chưa đồng bộ, thống nhất; chưa có khuôn khổ pháp lý quy định rõ về tiêu chuẩn của sản phẩm, dịch vụ; tiêu chuẩn về mô hình hoạt động, địa vị pháp lý; các điều kiện thành lập và hoạt động của công ty Fintech,...

Việc thiếu hành lang pháp lý khiến hoạt động của các công ty Fintech gặp rất nhiều khó khăn, điển hình như tâm lý khách hàng lo ngại rủi ro làm suy giảm đáng kể số lượng người tham gia. Ngoài ra, nhiều tổ chức, cá nhân cả từ nước ngoài đã lợi dụng khoảng trống của pháp lý để gây lũng đoạn thị trường, tạo vỏ bọc trá hình P2P Lending để làm tín dụng đen phi pháp: cho vay nặng lãi và thực hiện khủng bố tinh thần người vay để đòi nợ,... Hơn nữa, các công ty trong nước đang gặp thiệt thòi do chưa có pháp lý rõ ràng; nhiều ứng dụng, công ty nước ngoài được xuất hiện trên App Store của Apple, còn các ứng dụng của Việt Nam lại bị Apple loại bỏ hoặc gỡ bỏ với lý do chưa được cấp phép. Bên cạnh đó, tại Việt Nam vẫn chưa có những công ty Fintech quy mô lớn, chưa có các chính sách thuế ưu đãi đối với nhà đầu tư thiên thần và đầu tư mạo hiểm như một số trung tâm Fintech trên thế giới. Điều này tạo ra nhiều thách thức cho sự phát triển của Fintech tại Việt Nam.

4. Một số giải pháp phát triển Fintech tại Việt Nam hiện nay

Với vai trò vô cùng quan trọng trong sự phục hồi và phát triển kinh tế sau đại dịch Covid-19, để đẩy mạnh phát triển Fintech tại Việt Nam, trong thời gian tới cần tập trung vào một số giải pháp như sau:

Một là, rà soát và hoàn thiện khuôn khổ pháp lý đối với các lĩnh vực cụ thể của Fintech. Tạo hành lang pháp lý để Fintech phát triển an toàn, hiệu quả; thúc đẩy đổi mới sáng tạo; tăng cường cạnh tranh, cũng như nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ tài chính - ngân hàng với mục tiêu hoàn thiện hệ sinh thái lành mạnh cho sự hình thành và phát triển của các công ty Fintech tại Việt Nam.

Đồng thời, Chính phủ cần có cơ chế quản lý cho hoạt động thử nghiệm của các công ty Fintech. Qua đó, cơ quan quản lý có thể giám sát các hoạt động được giới hạn của công ty Fintech, nhằm hạn chế tối đa các hoạt động vi phạm pháp luật, cạnh tranh không lành mạnh; bảo vệ được lợi ích của người sử dụng dịch vụ; hạn chế rủi ro xảy ra cho khách hàng khi tham gia sử dụng dịch vụ Fintech chưa được cho phép chính thức.

Đối với hoạt động huy động vốn và cho vay trên nền tảng công nghệ cao (P2P Lending): hoạt động này chưa có quy định pháp luật cụ thể về quản lý chuyên ngành. Vì vậy, cần tiến hành rà soát, sửa đổi và bổ sung những quy định pháp luật có liên quan như: Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Giao dịch điện tử, Luật An ninh mạng,... đồng thời cần sự phối hợp, tham gia của các cấp chính phủ, lãnh đạo.

Hai là, xây dựng và hoàn thiện hệ thống mạng lưới hỗ trợ đổi mới, sáng tạo của các công ty startup nói chung và startup trong lĩnh vực Fintech nói riêng. Trung tâm Đổi mới sáng tạo Fintech (Fintech Innovation Hub) đóng vai trò vô cùng quan trọng trong sự phát triển hệ sinh thái Fintech của bất kỳ quốc gia nào. Kinh nghiệm cho thấy, các quốc gia có hệ sinh thái Fintech phát triển như Mỹ, Anh, Pháp, Singapore,... đều thành lập Fintech Innovation Hub, ví dụ như: CyberPort - Fintech Hub của Hồng Kông; Fintech Innovation Lab “Looking Glass” của Singapore; Tech Quartier của Đức,... Chính vì vậy, tại Việt Nam hiện nay, để phát triển hệ sinh thái Fintech cạnh tranh và bền vững trong dài hạn, việc thành lập

Fintech Innovation Hub là hết sức cần thiết, có thể đem lại những lợi ích thiết thực và hỗ trợ cho cộng đồng Fintech Startups.

Ba là, tăng cường và đẩy mạnh hợp tác giữa Fintech với các ngân hàng truyền thống để tạo ra giá trị gia tăng to lớn cho khách hàng. Việc hợp tác giữa Fintech và ngân hàng được coi là chìa khóa để nâng cao nhận thức, tiếp cận dịch vụ tài chính - ngân hàng hiện đại cho khách hàng. Thế mạnh của các công ty Fintech là công nghệ và ý tưởng mới đột phá; trong khi đó, thế mạnh của các ngân hàng truyền thống là khả năng kiểm soát rủi ro đã được quy định chặt chẽ trong khuôn khổ pháp lý. Do đó, để tạo động lực tăng trưởng và phát triển bền vững cho đất nước, các nhà quản lý nên có chính sách khuyến khích sự hợp tác giữa các công ty Fintech và các ngân hàng để khai thác thế mạnh của hai bên.

5. Kết luận

Trong những năm qua, ý thức được tầm quan trọng của Fintech, Việt Nam đã chú trọng vào việc xây dựng và hoàn thiện hệ sinh thái lành mạnh cho sự hình thành và phát triển các công ty Fintech. Các cơ quan quản lý nhà nước liên quan đã từng bước xây dựng khung pháp lý và chính sách hỗ trợ, phát triển Fintech, tạo động lực tăng trưởng và phát triển bền vững trong thời đại công nghệ số. Việt Nam với tỷ lệ dân số trẻ ở mức cao, khả năng tiếp cận và nắm bắt công nghệ tài chính nhanh nên rất được các nhà đầu tư quốc tế quốc tế quan tâm, điều này tạo cơ hội rất lớn cho Fintech có cơ hội phát triển mạnh mẽ hơn trong thời gian tới ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Dorfleitner G., Hornuf L., Schmitt M., Weber M. (2017). The FinTech Market in Germany. [Online] Available at <https://core.ac.uk/download/pdf/211565895.pdf>
2. Financial Stability Board. (2017). Financial stability implications from fintech. [Online] Available at <https://www.fsb.org/wp-content/uploads/R270617.pdf>
3. Nguyễn Thị Kim Chung (2021). Fintech trong triển khai tài chính toàn diện: Cơ hội và thách thức đối với Việt Nam. *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, 29(783).
4. Đỗ Quang Trị (2021). Cơ hội và thách thức phát triển Fintech tại Việt Nam. *Tạp chí Công Thương*, 27.

5. Trần Lương Mộng Trinh (2021). Fintech - Xu hướng phát triển tài chính hiện đại. *Tạp chí Công Thương*.
6. Ánh Tuyết (2021). Ai đang cản đường Fintech. Truy cập tại <https://vneconomy.vn/ai-dang-can-duong-fintech.htm>
7. Hồng Vinh (2021). Đầu tư vào Fintech tiếp tục gia tăng. Truy cập tại <https://vneconomy.vn/dau-tu-vao-fintech-tiep-tuc-gia-tang.htm>
8. Phạm Vinh (2022). Quy mô kinh tế số TP. Hồ Chí Minh năm 2021 đạt gần 8,3 tỷ USD. Truy cập tại <https://vneconomy.vn/quy-mo-kinh-te-so-tp-hcm-nam-2021-dat-gan-8-3-ty-usd.htm>

Ngày nhận bài: 3/5/2022

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 1/6/2022

Ngày chấp nhận đăng bài: 11/6/2022

Thông tin tác giả:

ThS. LỮ THỊ THANH THÚY

Trường Đại học Thủy lợi

THE CURRENT DEVELOPMENT AND SOLUTIONS TO PROMOTE THE GROWTH OF FINTECH IN VIETNAM

● Master. **LU THI THANH THUY**

Thuy Loi University

ABSTRACT:

Financial technology (Fintech) has become a "hot" keyword in the financial sector. It not only improves the access to finance but also lead to innovative applications and new ways of doing business. In particular, 2021 and the first half of 2022 are two breakthrough years of Fintech in Vietnam with the establishment of more than 200 Fintech companies providing almost all financial services. However, regarding the strong development of Fintech, besides its advantages, Fintech in Vietnam faces many challenges and difficulties. This paper analyzes the current development of Fintech in Vietnam, and points out the difficulties in applying Fintech in Vietnam. Based on the paper's findings, some solutions are proposed to promote the growth of Fintech in Vietnam in the coming time.

Keywords: fintech, financial technology, e-payment, e-wallet, digital economy.